TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**122**/2023/HSST
Ngày 31 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Khưu Liên Dung

- Ông Hoa Hoàng Nam

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Nguyễn Minh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa***: ông Trần Minh Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2023/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-HS ngày 16/8/2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Hoàng G (**tên gọi khác: không); sinh ngày 25/8/2005, tại: Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp Nhà Thờ, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H (sinh năm 1974) và bà Lê Thị Bích N (sinh năm 1974). Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo: Bà Lê Thị Bích N, sinh năm 1974; trú tại ấp Nhà Thờ, xã Hưng Thành, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trịnh Hồng N, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người bị hại: chị Dương Thị Tú V, sinh năm 1991; nơi cư trú: số 152B/4, khóm 2, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 18/02/2023, tại khóm 1, Phường 7, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Lê Hoàng G có hành vi điều khiển xe mô tô là phương tiện nguy hiểm để giật một điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy A52 màu xanh của bà Dương Thị Tú Vân. Qua định giá xác định điện thoại này có giá trị 3.756.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 90/CT-VKS-HS ngày 11/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Lê Hoàng G về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 và tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90 và Điều 91 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng G từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo và bị cáo thống nhất với lời đề nghị của kiểm sát viên, đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và truy tố, những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập đúng trình tự, thủ tục luật định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Người bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng xin vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, thể hiện bị cáo đã lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chị Dương Thị Tú V, trong lúc chị Vân đang dừng xe nghe điện thoại di động trên đường, bị cáo đã dùng xe mô tô là phương tiện nguy hiểm, giật điện thoại của chị Vân và ngay lập tức nhanh chóng tẩu thoát bằng xe mô tô biển kiểm soát 94L1 - 02917. Qua định giá xác định điện thoại di động bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 3.756.000 đồng. Bị cáo thực hiện hành vi giật tài sản trong trạng thái

đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cướp giậttài sản"* theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời áp dụng chính sách hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội cho bị cáo. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về vật chứng trong vụ án:* quá trình điều tra đã thu hồi điện thoại di động trả lại cho người bị hại; đối với xe mô tô biển kiểm soát 94L1 – 02917 bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội là của mẹ bị cáo, mẹ bị cáo không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho mẹ bị cáo là phù hợp. Đối với bộ quần áo bị cáo mặc trong khi thực hiện hành vi phạm tội đã được thu giữ phục vụ công tác điều tra, là vật đã qua sử dụng và có giá trị không lớn, nay bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên được tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* bị hại đã nhận lại điện thoại di động và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí:* bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác là phù hợp, được chấp nhận.

[8] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng G phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 90; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng G **01**

(một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Lê Hoàng G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu xanh và 01 quần thun màu xanh. *(Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý).*

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc